

Số: 1093/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 25 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ và Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1014 /QĐ-BKHĐT ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.



**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng. *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính được công bố không nêu trong Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 1014/QĐ-BKHĐT ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, TH, TTTT, LĐ TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Bưu điện tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC<sub>(A)</sub>

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hải Hòa**



Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC HỖ TRỢ  
DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC  
CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH CAO BẰNG

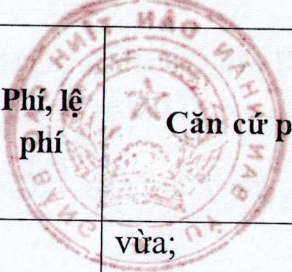
*(Kèm theo Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*



A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI (01TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ tục hành chính)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 TTHC)</b>							
<b>Lĩnh vực: Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ( 01 TTHC)</b>							
1	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	- Trực tiếp; - Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Dịch vụ Bưu chính công ích.	Không có	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 06 năm 2017; - Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và	- Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 14 ngày còn 10 ngày làm việc.



STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ tục hành chính)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	(2.002418)					 vừa; - Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.	

### B.DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (01 TTHC)

Lĩnh vực: Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã thủ tục hành chính)	Đã công bố tại Quyết định	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Chi chú
1	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh	Quyết định số 1937/QĐ-	Trong thời hạn: 02 ngày làm	Trung tâm phục vụ hành chính	- Trực tiếp; - Dịch vụ	Không có	- Luật Hỗ trợ doanh nghiệp	- Sửa đổi, bổ sung: + Tên thủ



thành doanh nghiệp <b>(2.001999.000.00.00.H14)</b>	UBND ngày 30 /11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng	việc	công tỉnh Cao Bằng	công trực tuyên mức độ 4; -Dịch vụ Bưu chính công ích.	nhỏ và vừa; - Nghị định số 80/2021/NĐ- CP ngày 26/8/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ DNNVV.	tục hành chính; + Căn cứ pháp lý; - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 03 ngày còn 02 ngày làm việc.
---	---	------	-----------------------	---	---	---

### C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (01TTHC)

TT	Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý bãi bỏ
<b>I. Lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (01 TTHC)</b>				
1	Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 30 /11/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cao Bằng.	2.002003.000.00.00.H14	Thủ tục đề nghị hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn	- Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;  - Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ DNNVV.



<b>Tổng số danh mục TTHC công bố</b>	<b>03</b>	<b>TTHC</b>
<b>Trong đó:</b>		
- Mới ban hành	01	TTHC
- Sửa đổi, bổ sung	01	TTHC
- Bãi bỏ	01	TTHC
<b>Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4</b>	<b>02</b>	<b>TTHC</b>
<b>Qua Dịch vụ bưu chính công ích</b>	<b>02</b>	<b>TTHC</b>
<b>Tổng số TTHC cắt giảm thời gian giải quyết</b>	<b>02</b>	<b>TTHC</b>



**Phụ lục 2**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH CAO BẰNG**  
(Kèm theo Quyết định số **1093** /QĐ-UBND ngày **25** tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

**A. QUY TRÌNH CẤP TỈNH -LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA****Quy trình 01**

**1. Quy trình giải quyết TTHC:** "Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị."

*Tổng thời gian thực hiện TTHC: 10 (ngày làm việc) x 08 (giờ) = 80 (giờ)*

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	- Tiếp nhận, tư vấn thành phần hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý, nội dung và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	02 giờ
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Đăng ký kinh doanh	02 giờ
Bước 3	Thụ lý giải quyết - Thẩm định hồ sơ - Xác minh (nếu có); - Trình Lãnh đạo Phòng xem xét, duyệt	Chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh thụ lý hồ sơ	64 giờ



Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 4	Duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo Phòng Đăng ký kinh doanh	06 giờ
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư	04 giờ
Bước 6	- Đóng dấu. - Gửi kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Kế hoạch và Đầu tư tại TTPVHCC.	Bộ phận Văn thư Sở Kế hoạch và Đầu tư	02 giờ
Bước 7	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Kế hoạch và Đầu tư tại TTPVHCC.	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>10 ngày làm việc ( 80 giờ)</b>

**Quy trình 02**

**2. Quy trình giải quyết TTHC:** "Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp"

*Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 (ngày làm việc) x 08 (giờ) = 16 (giờ)*

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	-----------------------	---------------------



Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, tư vấn thành phần hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý, nội dung và lưu hồ sơ.</li> <li>- Viết phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.</li> </ul>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	02 giờ
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Đăng ký kinh doanh	01 giờ
Bước 3	Thụ lý giải quyết <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý thẩm định hồ sơ;</li> <li>- Xác minh (nếu có);</li> <li>- Trình Lãnh đạo phê duyệt. Chuyển giao dịch sang cơ quan thuế</li> </ul>	Chuyên viên Phòng Đăng ký kinh doanh thụ lý hồ sơ	10 giờ
Bước 4	Phê duyệt kết quả giải quyết	Lãnh đạo Phòng Đăng ký kinh doanh	02 giờ
Bước 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng dấu.</li> <li>- Gửi kết quả giải quyết TTHC cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Kế hoạch và Đầu tư tại TTPVHCC.</li> </ul>	Bộ phận Văn thư Sở Kế hoạch và Đầu tư	01 giờ
Bước 6	Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Kế hoạch và Đầu tư tại TTPVHCC.	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết</b>			<b>02 ngày làm việc (16 giờ)</b>